

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

-----

Nguyễn Sơn Hải

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ MỚI TRONG  
HÌNH ARBELOS**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ TOÁN HỌC**

Thái Nguyên - 2019

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

-----

Nguyễn Sơn Hải

**MỘT SỐ VẤN ĐỀ MỚI TRONG  
HÌNH ARBELOS**

Chuyên ngành: Phương pháp toán sơ cấp

Mã số: 8460113

**LUẬN VĂN THẠC SĨ TOÁN HỌC**

Người hướng dẫn khoa học:  
**PGS.TS NGUYỄN VIỆT HẢI**

Thái Nguyên - 2019

# Danh mục hình

1.1	Arbelos-“hình con dao thợ đóng giày” . . . . .	3
1.2	Bốn ngũ giác đều và một thập giác đều . . . . .	5
1.3	$\frac{a+b}{a} = \frac{a}{b} = \varphi$ . . . . .	6
1.4	Chứng minh hai tính chất của arbelos . . . . .	7
1.5	Tính chất mới: $[ABC]$ -arbelos vàng $\iff \frac{d_1}{d_2} = \frac{e_1}{e_2}$ . . . . .	8
1.6	$[ABC]$ - arbelos vàng $\iff \delta_j$ bằng $\epsilon_j, j \geq 2$ . . . . .	9
1.7	Đường tròn nội tiếp $\omega(\rho)$ . . . . .	10
1.8	Định lý Bankoff thứ nhất . . . . .	11
1.9	Ba cách dựng đường tròn nội tiếp hình arbelos $[ABC]$ . . . . .	12
1.10	Định lý Bankoff thứ hai . . . . .	14
1.11	Cặp đường tròn Archimedes thứ nhất và thứ hai . . . . .	16
1.12	Cặp đường tròn Archimedes thứ ba và thứ tư . . . . .	17
1.13	Cặp đường tròn Archimedes thứ năm và thứ sáu . . . . .	17
2.1	Đường tròn Archimedes của Schoch . . . . .	18
2.2	Đường tròn Archimedes của Schoch và đường thẳng Schoch . . . . .	20
2.3	Các đường tròn Archimedes của Schoch . . . . .	21
2.4	Các đường tròn $\mathcal{C}(a', b')$ . . . . .	22
2.5	$\mathcal{C}(a', b')$ là đường tròn Archimedes $\iff \frac{a}{a'} + \frac{b}{b'} = 1$ . . . . .	24
2.6	Các đường tròn $U_n$ của Woo . . . . .	25
2.7	Điểm $T$ thuộc đường thẳng $\mathcal{L}$ . . . . .	27
2.8	Đường tròn $U_0$ của Woo . . . . .	28
2.9	Chứng minh mệnh đề 2.10, trường hợp 1 . . . . .	29
2.10	Chứng minh mệnh đề 2.10, trường hợp 2 . . . . .	30
2.11	Trường hợp $n = 2$ . . . . .	31
2.12	Tổng quát hóa các cặp đường tròn Archimedes kiểu Power . . . . .	32
2.13	Đường tròn đi qua $C$ là Archimedes $\iff T_1 \in \alpha$ hay $T_2 \in \beta$ . . . . .	34
3.1	Chuỗi đường tròn nội tiếp . . . . .	37
3.2	Phép chứng minh bổ đề 3.1 . . . . .	38
3.3	Phép nghịch đảo của chuỗi Pappus . . . . .	41

3.4	Ba chuỗi Pappus trong arbelos $[ABC]$ . . . . .	43
3.5	Đường tròn nội tiếp arbelos $[ABC]$ là đường tròn nghịch đảo	47

# Mục lục

<b>Mở đầu</b>	<b>1</b>
<b>1 Hình arbelos và các cặp đường tròn Archimedes</b>	<b>3</b>
1.1 Giới thiệu về arbelos . . . . .	3
1.2 Kết quả mới về arbelos vàng . . . . .	4
1.3 Đường tròn nội tiếp arbelos . . . . .	9
1.4 Các cặp đường tròn Archimedes . . . . .	15
1.4.1 Định nghĩa đường tròn Archimedes . . . . .	15
1.4.2 Các cặp đường tròn Archimedes khác . . . . .	16
<b>2 Một số họ đường tròn Archimedes</b>	<b>18</b>
2.1 Họ đường tròn Archimedes của Schoch . . . . .	18
2.1.1 Đường thẳng Schoch . . . . .	18
2.1.2 Tổng quát hóa đường tròn $U_2$ của Schoch . . . . .	21
2.2 Các đường tròn $U_n$ của Woo . . . . .	24
2.2.1 Các đường tròn $U_n$ của Woo với $n < 0$ . . . . .	27
2.2.2 Một tổng quát hóa khác của $U_0$ . . . . .	29
2.3 Tổng quát hóa kiểu Power . . . . .	31
2.4 Đặc trưng của các đường tròn Archimedes đi qua $C$ . . . . .	33
<b>3 Chuỗi các đường tròn nội tiếp hình arbelos</b>	<b>37</b>
3.1 Chuỗi Pappus các đường tròn nội tiếp arbelos . . . . .	37
3.2 Ba chuỗi đường tròn Pappus nội tiếp arbelos . . . . .	42
3.3 Phép nghịch đảo trong hình arbelos . . . . .	45
<b>Tài liệu tham khảo</b>	<b>52</b>

# Lời cảm ơn

Để hoàn thành được luận văn một cách hoàn chỉnh, tôi luôn nhận được sự hướng dẫn và giúp đỡ nhiệt tình của PGS.TS. Nguyễn Việt Hải, Giảng viên cao cấp Trường đại học Hải Phòng. Tôi xin chân thành bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến thầy và xin gửi lời tri ân nhất của tôi đối với những điều thầy đã dành cho tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn phòng Đào tạo, Khoa Toán tin, quý thầy cô giảng dạy lớp Cao học K11B (2017 - 2019) Trường đại học khoa học - Đại học Thái Nguyên đã tận tình truyền đạt những kiến thức quý báu cũng như tạo điều kiện cho tôi hoàn thành khóa học.

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới gia đình, bạn bè, những người đã luôn động viên, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện cho tôi trong suốt quá trình học tập và thực hiện luận văn.

Xin trân trọng cảm ơn!

*Hải Phòng, tháng 5 năm 2019*  
*Người viết Luận văn*

*Nguyễn Sơn Hải*

# Mở đầu

## 1. Mục đích của đề tài luận văn

Điểm, đường thẳng, tam giác, đa giác, đường tròn,...là những đối tượng nghiên cứu cơ bản của Hình học Euclid phẳng. Với chủ ý tìm hiểu về đường tròn, chuỗi các đường tròn cùng các vấn đề khác trong hình học phẳng, tôi muốn nghiên cứu tìm hiểu sâu thêm về một số vấn đề mới được phát hiện trong hình arbelos. Đó là những kết quả hình học mới, chưa được giới thiệu trong các sách hình học ở Việt nam. Ở nước ngoài, trong nhiều Tạp chí, chẳng hạn Tạp chí Toán học của Đại học Florida Atlantic Hoa kỳ (Forum Geometricorum, ISSN 1534-1178), nhiều tác giả đã nghiên cứu và khai thác khá sâu sắc về các vấn đề này. Các bài báo về hình arbelos được đăng thường xuyên trong những năm gần đây. Đó là lý do tôi chọn đề tài.

Mục đích chính của đề tài là:

- Tìm hiểu và trình bày các vấn đề trong hình arbelos (hình con dao của thợ đóng giày): đặc trưng của arbelos vàng, các hướng tổng quát hóa đường tròn Archimedes, chuỗi các đường tròn Pappus và một số đồng nhất thức. Những vấn đề này được đề cập đến trong các bài báo từ năm 2004 trở lại đây.

- Sử dụng các công cụ và các phương pháp hình học như: Dụng hình bằng com pa-thước kẻ, phép nghịch đảo, tọa độ Descartes, tọa độ Barycentric để giải quyết các bài toán. Các phương pháp tiếp cận hình arbelos thời Archimedes bằng công cụ hiện đại mang lại nhiều kết quả đẹp và có ích.

- Bồi dưỡng năng lực dạy các chuyên đề khó ở trường THCS và THPT góp phần đào tạo những học sinh có tư duy tốt về Hình học.

## 2. Nội dung của đề tài, những vấn đề cần giải quyết

Trình bày một số bài toán trong hình arbelos, đặc biệt các kết quả mới về arbelos vàng (tham khảo trong [3] và chi tiết hóa), giới thiệu

một số tính chất của đường tròn Archimedes (tham khảo trong [7]), một số hướng tổng quát để tìm họ các đường tròn Archimedes (tổng hợp từ các bài báo [4], [2], [5] ), trình bày chuỗi Pappus các đường tròn trong hình arbelos và một số đồng nhất thức. Nội dung luận văn chia làm 3 chương:

### **Chương 1. Hình arbelos và các cặp đường tròn Archimedes**

Hình arbelos dựa trên hình cơ bản tạo bởi 3 nửa đường tròn  $(\alpha, \beta, \gamma)$ , còn được gọi là "hình con dao thợ đóng giày". Chúng tôi giới thiệu một số sự kiện cơ bản trong hình học này, kết quả mới về arbelos vàng, cách dựng các cặp đường tròn Archimedes và đường tròn nội tiếp arbelos. Chương này bao gồm:

- 1.1. Giới thiệu về arbelos
- 1.2. Kết quả mới về arbelos vàng
- 1.3. Đường tròn nội tiếp arbelos
- 1.4. Các cặp đường tròn Archimedes

### **Chương 2. Một số họ đường tròn Archimedes**

Chương này trình bày các cách tổng quát hóa để thu được một số họ đường tròn Archimedes. Nội dung bao gồm các mục sau:

- 2.1. Họ đường tròn Archimedes của T. Schoch
- 2.2. Các đường tròn Archimedes của P.Woo
- 2.3. Tổng quát hóa kiểu Power
- 2.4. Đặc trưng của các đường tròn Archimedes đi qua gốc tọa độ.

### **Chương 3. Chuỗi các đường tròn nội tiếp hình arbelos**

Bằng công cụ tọa độ hoặc phép nghịch đảo, chương này giới thiệu một số chuỗi đường tròn nội tiếp trong arbelos. Từ các công thức tính bán kính các đường tròn của chuỗi có thể lập được một số đồng nhất thức liên quan đến dãy số tự nhiên.

- 3.1. Chuỗi Pappus các đường tròn nội tiếp arbelos
- 3.2. Ba chuỗi Pappus các đường tròn nội tiếp arbelos
- 3.3. Một số đồng nhất thức

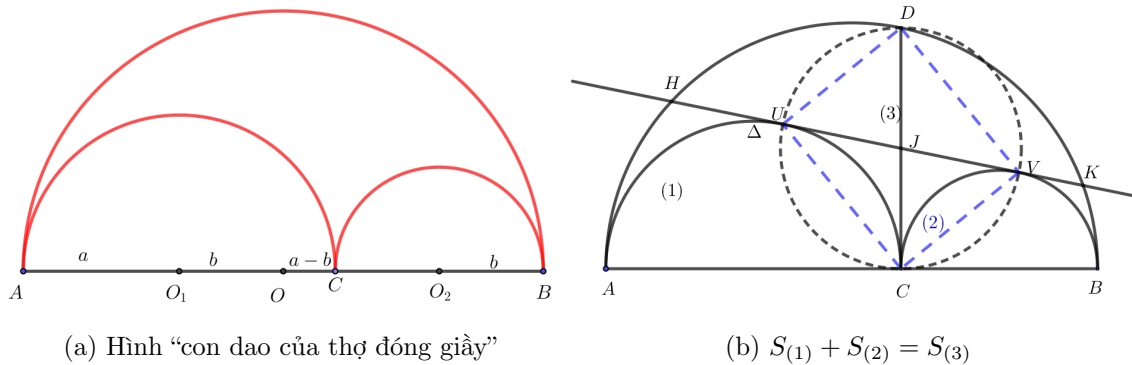


# Chương 1

## Hình arbelos và các cặp đường tròn Archimedes

### 1.1 Giới thiệu về arbelos

Hình arbelos nghiên cứu các nửa đường tròn tiếp xúc, chữ "arbelos" được ghép từ 7 chữ cái  $\alpha, \rho, \beta, \eta, \lambda, \theta, \varsigma$  thành  $(\alpha\rho\beta\eta\lambda\theta\varsigma)$ . Trên đoạn thẳng  $AB$  ta lấy điểm  $C$  và dựng các nửa đường tròn đường kính  $AC, BC, AB$ , ta gọi đó là các nửa đường tròn  $O_1(a), O_2(b)$  và  $O(a+b)$  tương ứng. Nếu ta cắt hai nửa hình tròn nhỏ ra khỏi nửa hình tròn lớn thì ta nhận được hình "con dao của thợ đóng giày" hay còn gọi là hình arbelos của Archimedes. Trong luận văn này chúng tôi thống nhất dùng



Hình 1.1: Arbelos—"hình con dao thợ đóng giày"

tên gọi "arbelos  $[ABC]$ " để chỉ hình cơ bản như trên hình vẽ 1.1, bán kính hai nửa đường tròn nhỏ là  $AC = a, CB = b, O_1, O_2$  là hai tâm nửa đường tròn,  $C$  là tiếp điểm của hai nửa đường tròn nhỏ,  $D$  là giao của nửa đường tròn lớn nhất với đường vuông góc  $Ct \perp AB$ . Như vậy đường tròn lớn có bán kính  $a + b$ . Ta cũng dùng ký hiệu  $(PQ)$  để chỉ nửa đường tròn đường kính  $PQ$  hay  $O(r)$  để chỉ đường tròn tâm  $O$ ,

bán kính  $r$ . Nhà toán học và thiên văn học Archimedes đã khám phá ra nhiều định lý về arbelos và công bố trong cuốn sách “Sách về các bổ đề” của ông. Mặc dù các bài toán trong hình arbelos đã có từ thời đó nhưng đến tận ngày nay người ta vẫn phát hiện ra nhiều bí ẩn, nhiều kết quả đã được công bố trong các diễn đàn toán học mà điển hình là Forum Geometricorum (ISSN 1534-1178). Đây là một tạp chí khoa học về hình học Euclide của khoa toán trường đại học Florida Atlantic (Mỹ). Tạp chí được thành lập bởi giáo sư Paul Yiu từ năm 2001 và ông cũng là tổng biên tập của tạp chí này cho đến nay. Trong hình arbelos có một số kết quả sau đã được phát biểu và trình bày phép chứng minh trong [1]:

**Bài toán 1.1.** Cho arbelos  $[ABC]$  như trên hình 1.1 b). Chứng minh diện tích của hình arbelos bằng diện tích của hình tròn đường kính  $CD$  và bằng  $2\pi ab$ .

**Bài toán 1.2.** Trong arbelos  $[ABC]$  gọi  $U = AD \cap (AC)$  và  $V = BD \cap (BC)$  thì tứ giác  $CUDV$  là hình chữ nhật.

**Bài toán 1.3.** Giả thiết như bài toán trên, khi đó đường thẳng  $UV$  là tiếp tuyến của hai nửa đường tròn  $(AC)$  và  $(CB)$ .

## 1.2 Kết quả mới về arbelos vàng

Năm 1999 có một bài báo mang tên *Those ubiquitous Archimedes circles* công bố trong Math. Mag. 72 (1999) của tập thể tác giả: C.W. Dodge, T. Schoch, P.Y. Woo, P. Yiu. Bài báo đã làm cho các nhà toán học chuyên và không chuyên quan tâm đến hình arbelos này. Ở thế kỷ hiện tại có khá nhiều các cuộc thảo luận về arbelos mà đa số trong chúng được công bố trong tác phẩm “The arbelos: A cosmos made by three semicircles” (Arbelos: một vũ trụ được tạo bởi ba nửa đường tròn) của hai nhà toán học H. Okumura và M. Watanabe (Nhật bản). Tác phẩm đó được đăng trong tạp chí Iwanami Shoten năm 2010 bằng Tiếng Nhật. Sau đây là một phát hiện rất hay của Hiroshi Okumura: Một đặc trưng của arbelos vàng, [6].

Với hình arbelos  $[ABC]$ , giả sử  $a, b$  là bán kính các nửa đường tròn  $(AC), (CB)$  với  $a > b > 0$ .  $a, b$  được gọi là “ở trong tỷ số vàng” nếu

$$\frac{a}{a+b} = \frac{b}{a} \quad (1.1)$$